| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRỰC NINH**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – tự do – hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2020/HSST
Ngày: 02 - 6 - 2020

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Mạnh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái.

Bà Đoàn Thị Dịu.

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh.

**Đại diện VKSND huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tùng – KSV, bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 02-6-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HSST ngày 04/03/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/QĐXX – ST ngày 20-4-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T** - Sinh năm: 1984; Nơi cư trú: xóm 23, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Văn C – SN: 1949; Mẹ đẻ: Trần Thị S – SN: 1952; Vợ: Hoàng Thị T - SN: 1991

Nhân thân: Ngày 24/2/2010 bị công an huyện Hải Hậu xử phạt vi phạm hành C về hành vi vận chuyển hàng cấm.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 4/10/2019 đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Ông Nguyễn Thiện Hiệp và ông Nguyễn Quang Trung – luật sư, công ty TNHH Việt Tâm, thuộc đoàn luật sư Hà Nội. (Luật sư vắng mặt)

**2. Người bị hại:**

Anh Lâm Văn K, sinh năm: 1975. Trú tại: xóm 23, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Có mặt tại phiên tòa.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho anh K: ông Nguyễn Minh Phùng – Luật sư văn phòng luật sư Văn và Minh, thuộc đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

**3. Người làm chứng:**

Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991. Ông Trần Văn C, sinh năm 1959. Chị Lưu Thị N, sinh năm 1980. Anh Lưu Văn Tr, sinh năm 1986. Ông Ngô Văn Th, sinh năm 1961. Anh Lưu Văn V, sinh năm 1985. Đều trú tại: xóm 23, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; tại phiên tòa anh Tr, chị N vắng mặt, có mặt ông C, chị T, anh V.

## NỘI DUNG VỤ ÁN;

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11h ngày 24/4/2019, chị Lưu Thị N ra cửa hàng tạp hóa L - L ở cùng xóm đón con là cháu Lâm Công B về nhà ăn cơm thì được biết cháu B bị con chó nhà Trần Văn T ở cùng xóm cắn vào mông. Chị N chở cháu B về nhà và nói với anh Lâm Văn K (là chồng chị N) về việc cháu B bị chó cắn. Anh K nghe vậy, bực tức, liền cầm tuýp sắt đầu có gắn dao mũi nhọn đi xe máy đến nhà T để nói chuyện và mục đích giết con chó nhà T. Anh K để xe máy ở đối diện nhà T và đứng ở ngoài quát: "Đ.M con chó đâu rồi". K nhìn sang chỗ nhà T hay xích con chó nhưng không thấy. K thấy Hoàng Thị T (là vợ T) đang đứng ngoài đường dong. K đi đến trước mặt chị T, tay trái chỉ vào mặt chị T (tay phải K cầm tuýp) chửi: "Đ.M vợ chồng mày khốn nạn thế, con chó nhà mày cắn thằng B nhà tao hơn một tiếng nay, vợ chồng nhà mày ra cọc chó vào rồi mà không nói với vợ chồng tao để vợ chồng tao biết". Chị T có nói lại thì bị anh K dùng tay trái tát vào má phải của T một cái. Sau đó K bước vào cổng nhà và quát: "Đ.M con chó đâu rồi". T đang ở trong nhà dọn cơm trên tay cầm chày đập đá để uống bia, nghe thấy tiếng K nói to, T nhìn qua cửa sổ nhìn thấy anh K tát vợ mình, tay phải T cầm chày đập đá bằng kim loại chạy ra đứng giữa cổng hỏi: "Có chuyện gì đấy". K nói "con chó nhà mày cắn con tao, tao giết". Lúc đấy ông C chạy ra đứng cạnh cửa sổ, anh K vừa nói vừa cầm tuýp sắt đầu có gắn dao mũi nhọn tiến về phía T. T lùi lại 3 bước, anh K vào đứng ở sân cách vị trí T đứng 02m. Lúc này ông C ra đứng ngay sát đối diện anh K có lời nói can ngăn, thấy anh K cầm tuýp sắt có gắn

dao, ông C đứng phía sau đã cầm giữ tuýp sắt để không cho K lao vào T. Ngay sau đó T dùng tay trái ghì đoạn tuýp của K vào bụng giữ, tay phải T vung chày kim loại lên đánh vào đầu K, ông C và T vào can ngăn, đẩy K ra, tay trái T vẫn cầm được đoạn tuýp nhưng không giằng được nên T đập liên tiếp 2 - 3 lần vào đầu K. Sau đó, T giằng được con dao phóng lợn và mọi người đến can ngăn, T đưa đoạn tuýp cho anh V và anh V đưa lại cho chị N vợ anh K. Đồng thời anh V đưa anh K đi cấp cứu. Hậu quả anh K bị thương phải đi viện cấp cứu, T bị thương ở tay.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trực Ninh đã điều tra thu thập tài liệu theo quy định. Anh Lâm Văn K có đơn đề nghị khởi tố hình sự.

Bản kết luận giám định pháp y về tỷ lệ thương tích số 144 ngày 28/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định đối với Lâm Văn K kết luận:

*Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với thông tư số 20 ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế: 3 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu kích thước trung bình mỗi vết 2%=6%; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 6%; Cơ chế hình thành thương tích: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích vùng trán trái; Vật cứng tác động gây 02 thương tích vùng đỉnh trái.*

Bản kết luận giám định pháp y về tỷ lệ thương tích số 152 ngày 29/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định đối với Trần Văn T kết luận: *01 vết sẹo vết thương phần mềm tại cổ tay phải kích thước nhỏ 01%; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%. Cơ chế hình thành thương tích: vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.*

Đối với vết thương vùng trán của K, theo kết luận giám định xác định vật gây thương tích là vật cứng có cạnh sắc, mà chiếc chày của T sử dụng đập K không có đặc điểm như trên nên không có căn cứ kết luận do Trần Văn T gây ra; bản thân Lâm Văn K cũng xác định thương tích 02% vùng trán do vật sắc nhọn gây nên nên không có ý kiến gì.

Về vết thương ở cổ tay phải của T, tỷ lệ thương tích là 01%, xác định là do Lâm Văn K gây ra nên CQ CSĐT đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính đối với K.

Đối với Ông Trần Văn C và chị Hoàng Thị T: Trong vụ việc trên C và T có hành vi ôm giữ K trong lúc T dùng chày đánh gây thương tích cho K; nhưng qua điều tra xác định mục đích của C và T để can ngăn K và T nên không phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lâm Văn K có đơn đề nghị ngày 14/01/2020 yêu cầu bị cáo bồi thường 290.409.000 đồng, trong đó có 16.750.000 đồng tiền đưa điều trị tiêm phòng do cháu Lâm Công B bị chó nhà T cắn vào mông. Tại biên bản làm việc ngày 23/01/2020 anh K yêu cầu T phải bồi thường 32.000.000 đồng trong đó có tiền điều trị cho cháu B; Trần Văn T không đồng ý bồi thường số tiền trên mà chỉ đồng ý bồi thường 05 triệu đồng.

Về vật chứng: Thu giữ 01 tuýp sắt phi 21 dài 1,37 đường kinh 2 cm, đầu có gắn dao lưỡi nhọn, dạng dao bầu dài 20 cm, rộng 5 cm, mũi dao đã bị gẫy. 01 chiếc chày làm bằng kim loại sáng màu dài 20 cm, phần đầu chày hình trụ, tròn đường kính 4,5 cm.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 03- 3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh truy tố Trần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên toà:**

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin rút toàn bộ đơn kiến nghị về việc khởi tố anh Lâm Văn K về việc gây thương tích cho T, bị cáo từ chối việc mời luật sư.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS Tuyên phạt: Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh K các chi phí hợp lý trong quá trình điều trị là 32 triệu đồng.

Ý kiến của luật sư: Đề nghị HĐXX xem xét hành vi dùng chầy bằng inox đập vào đầu anh K là rất nguy hiểm có thể dẫn đến chết người, lời khai của bị cáo chưa

thành khẩn. Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của người bị hại buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 104 triệu đồng.

Ý kiến của anh K: Đề nghị HĐXX tăng hình phạt đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 104 triệu đồng.

Ý kiến đối đáp của KSV:

VKSND huyện Trực Ninh đã căn cứ vào hành vi, mức độ nguy hiểm và nguyên nhân sự việc nên đã truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa cũng đã thừa nhận hành vi cầm chầy inox đập vào đầu anh K phù hợp với lời khai của người làm chứng, như vậy bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình Điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: HĐXX căn cứ: Đơn đề nghị và lời khai của ng- ời bị hại. Biên bản thu giữ vật chứng. Bản kết luận giám định th- ơng tích. Lời khai của ng- ời làm chứng. Cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở khẳng định:

Trưa ngày 24/4/2019, xuất phát từ nguyên nhân con chó nhà Trần Văn T cắn cháu Lâm Công B (con anh K) nên giữa anh Lâm Văn K và Trần Văn T xảy ra mâu thuẫn xô xát. Trong lúc xô xát Trần Văn T đã dùng chày kim loại kích thước dài 20cm có phần tay cầm dài 13cm, phần đầu chày hình trụ tròn đường kính 4,5cm đập nhiều phát vào đầu Lâm Văn K gây ra 02 vết thương ở vùng đầu trái, mỗi vết thương có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02 %, tổng tỷ lệ là 4%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng

lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây tổn hại đến sức khỏe cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 134 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định truy tố là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy bị cáo nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng số 20/THA ngày 3/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Lâm Văn K có đơn đề nghị ngày 14/01/2020 yêu cầu bị cáo bồi thường 290.409.000 đồng, trong đó có 16.750.000 đồng tiền đưa điều trị tiêm phòng do cháu Lâm Công B bị chó nhà T cắn vào mông. Tại biên bản làm việc ngày 23/01/2020 anh K yêu cầu T phải bồi thường 32.000.000 đồng trong đó có tiền điều trị cho cháu B. Tại biên bản làm việc ngày 23/01/2020 bị cáo T chỉ chấp nhận bồi thường 5.000.000 đồng. Tại buổi làm việc ngày 24/4/2020 anh K yêu cầu bồi thường 104 triệu đồng, bị cáo T đã xin lỗi anh K, tự nguyện bồi thường 40 triệu và xin anh K rút yêu cầu khởi tố. Anh Lâm Văn K không đồng ý rút yêu cầu khởi tố, về trách nhiệm dân sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

HĐXX có căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 BLDS và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ–HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị định 27/2016/QH 14 ngày 11/11/2016 của Quốc hội. HĐXX chấp nhận các khoản chi phí hợp lý gồm:

Hóa đơn viện phí điều trị tại Viện đại học y Hà Nội từ ngày 24/4/2019 đến ngày 03/5/2019 của anh K là 17.889.377 đồng; hóa đơn thuốc ngày 26/4/2019 là 338.620 đồng; Hóa đơn thuốc (hai liên) ngày 3/5/2019 là 378.250 đồng; Hóa đơn thuốc khám lại ngày 25/11/2019 là 2.347.000 đồng. Tiền xe đi viện Hải Hậu cấp cứu là 350.000đ, tiền xe đi từ Hải Hậu đi Hà Nội 1.450.000 đồng; Tiền xe đi khám lại trong ngày từ Trực Hùng – Hà Nội là 1.600.000 đồng. Tiền bồi dưỡng sức khỏe của người bệnh 9 ngày nằm viện x 150.000đ/1 người = 1.350.000đ; Tiền công và tiền ăn 01 người phục vụ 9 ngày x 200.000đ = 1.800.000đ; Tiền công không lao động của anh K 09 ngày x 200.000đ = 1.800.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần 2.000.000 đồng. Tổng là 31.303.247 đồng (ba mươi mốt triệu, ba trăm linh ba ngàn, hai trăm bốn bẩy đồng). Ngoài ra anh K có xuất trình đơn thuốc khám ngoài không có chỉ định của bác sỹ nên không có căn cứ chấp nhận.

Tiền điều trị tiêm phòng chó cắn cho cháu B, do anh K không xuất trình các hóa đơn chứng từ nên buộc T có trách nhiệm bồi thường cho cháu B là 3.000.000 đồng. Trần Văn T đã tự nguyện nộp 10.000.000đ (mười triệu đồng) để khắc phục hậu quả và đảm bảo thi hành án theo biên lai thu tiền số AA/2012/07101 ngày 28/5/2020 của Chi cục thi hành án huyện Trực Ninh. Tổng số tiền buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Lâm Văn K là 34.303.247 đồng. (ba mươi ba triệu, ba trăm linh ba ngàn, hai trăm bốn bẩy đồng) Sau khi án có hiệu lực anh K có quyền đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh làm thủ tục nhận số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Trần Văn T đã nộp cho cơ quan Thi hành án để khắc phục một phần thiệt hại. Trần Văn T còn phải bồi thường cho anh Lâm văn K số tiền 24.303.247 đồng (hai mươi bốn triệu, ba trăm linh ba ngàn, hai trăm bốn bẩy đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự: Buộc bị cáo phải nộp là 1.215.162 đồng.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội " Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS.

- Xử phạt Trần Văn T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho chính quyền địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định quản lý, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 BLDS và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân Tối Cao. Nghị định 27/2016/QH 14 ngày 11/11/2016 của Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lâm Văn K tổng số tiền là 34.303.247 đồng. (ba mươi tư triệu, ba trăm linh ba ngàn, hai trăm bốn bẩy đồng). Đối trừ 10.000.000 đồng do T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh. Bị cáoT còn phải bồi thường cho anh Lâm Văn K số tiền là 24.303.247 đồng (hai mươi bốn triệu, ba trăm linh ba ngàn, hai trăm bốn bẩy đồng).

Sau khi án có hiệu lực anh K có quyền đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh làm thủ tục nhận số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Trần Văn T đã nộp cho cơ quan Thi hành án để khắc phục một phần thiệt hại.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng số 21/THA ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh.

4. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng.

5. Về án phí dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp là 1.215.162 đồng.

Bị cáo, người bị hại đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Nam Định (1 bản).
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản).
- Công an Huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã (1 bản)
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Mai Xuân Mạnh**